**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 15**

**QUYỂN THỨ 371**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**KHẮP HỌC ĐẠO**

**Thứ 64 - 6**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển vô minh, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có vô minh, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển vô minh, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển a-dụ-ha, niết-dụ-ha, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển quán bất tịnh, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có a-dụ-ha, niết-dụ-ha, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có quán bất tịnh, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển a-dụ-ha, niết-dụ-ha, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển quán bất tịnh, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sơ tĩnh lự, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có sơ tĩnh lự, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển sơ tĩnh lự, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển từ vô lượng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bi hỷ xả vô lượng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có từ vô lượng, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có bi hỷ xả vô lượng, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển từ vô lượng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bi hỷ xả vô lượng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển định không vô biên xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển định thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có định không vô biên xứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có định thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển định không vô biên xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển định thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Phật tùy niệm, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Pháp tùy niệm, Tăng tùy niệm, giới tùy niệm, xả tùy niệm, thiên tùy niệm, hữu phương tiện tùy niệm, vô phương tiện tùy niệm, vắng lặng tùy niệm, trì thở vào ra tùy niệm, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có Phật tùy niệm, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có Pháp tùy niệm cho đến trì thở vào ra tùy niệm, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Phật tùy niệm, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Pháp tùy niệm cho đến trì thở vào ra tùy niệm, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng vô thường, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng khổ vô thường, tưởng khổ vô ngã, tưởng bất tịnh, tưởng nhàm ăn, tưởng tất cả thế gian chẳng đáng vui, tưởng chết, tưởng dứt, tưởng lìa, tưởng diệt, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có tưởng vô thường, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tưởng khổ vô thường cho đến tưởng diệt, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng vô thường, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng khổ vô thường cho đến tưởng diệt, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng ngã, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng hữu tình, tưởng mạng giả, tưởng sanh giả, tưởng dưỡng giả, tưởng sĩ phu, tưởng bổ-đặc-già-la, tưởng ý sanh, tưởng nho đồng, tưởng tác giả, tưởng thọ giả, tưởng khiến thọ giả, tưởng tri giả, tưởng khiến tri giả, tưởng kiến giả, tưởng khiến kiến giả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có tưởng ngã, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tưởng hữu tình cho đến tưởng khiến kiến giả, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng ngã, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng hữu tình cho đến tưởng khiến kiến giả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tưởng thường chẳng thường, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng vui chẳng vui, tưởng ngã chẳng ngã, tưởng tịnh chẳng tịnh, tưởng xa lìa chẳng xa lìa, tưởng vắng lặng chẳng vắng lặng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có tưởng thường chẳng thường, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tưởng vui chẳng vui cho đến tưởng vắng lặng chẳng vắng lặng, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển thường chẳng thường, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tưởng vui chẳng vui cho đến tưởng vắng lặng chẳng vắng lặng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển bốn niệm trụ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có bốn niệm trụ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển bốn niệm trụ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển không giải thoát môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có không giải thoát môn, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển không giải thoát môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tám giải thoát, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có tám giải thoát, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tám giải thoát, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tam-ma-địa có tầm có tứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tam-ma-địa không tầm duy tứ, tam-ma-địa không tầm không tứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có tam-ma-địa có tầm có tứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tam-ma-địa không tầm duy tứ, tam-ma-địa không tầm không tứ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tam-ma-địa có tầm có tứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tam-ma-địa không tầm duy tứ, tam-ma-địa không tầm không tứ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển khổ thánh đế, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tập diệt đạo thánh đế, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có khổ thánh đế, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tập diệt đạo thánh đế, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển khổ thánh đế, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tập diệt đạo thánh đế, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển khổ trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tập trí, diệt trí, đạo trí, tận trí, vô sanh trí, pháp trí, loại trí, thế tục trí, tha tâm trí, như thật trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có khổ trí, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tập trí cho đến như thật trí, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển khổ trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tập trí cho đến như thật trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Bố thí Ba-la-mật-đa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có Bố thí Ba-la-mật-đa, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Bố thí Ba-la-mật-đa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nội không, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nội không, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nội không, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Cực hỷ địa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có Cực hỷ địa, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Cực hỷ địa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển năm nhãn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển sáu thần thông, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có năm nhãn, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có sáu thần thông, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển năm nhãn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển sáu thần thông, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Phật mười lực, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có Phật mười lực, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Phật mười lực, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển đại từ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có đại từ, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có đại bi, đại hỷ, đại xả, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển đại từ, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển pháp vô vong thất, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tánh hằng trụ xả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có pháp vô vong thất, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tánh hằng trụ xả, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển pháp vô vong thất, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tánh hằng trụ xả, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả tam-ma-địa môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tất cả đà-la-ni môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có tất cả tam-ma-địa môn, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có tất cả đà-la-ni môn, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả tam-ma-địa môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển tất cả đà-la-ni môn, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhất thiết trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có nhất thiết trí, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển nhất thiết trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển quả Dự lưu, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có quả Dự lưu, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển quả Dự lưu, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Nhất thiết trí trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển dứt hẳn tập khí nối nhau tất cả phiền não, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có Nhất thiết trí trí, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có dứt hẳn tập khí nối nhau tất cả phiền não, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển Nhất thiết trí trí, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển dứt hẳn tập khí nối nhau tất cả phiền não, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển hữu vi giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển vô vi giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa là sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu nhớ có hữu vi giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nhớ có vô vi giới, có khiển tu đây chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Chẳng phải kẻ hữu tưởng năng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu khiển hữu vi giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu khiển vô vi giới, cũng khiển tu đây là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu Bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng nếu tu Bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu Bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng tu bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng, nếu tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng, quyết định chẳng năng trụ nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng nếu trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng nếu trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới, tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng trụ khổ thánh đế, tập diệt đạo thánh đế. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng trụ khổ thánh đế, tập diệt đạo thánh đế?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu không giải thoát môn, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thù thắng. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định thù thắng?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu tất cả tam-ma-địa môn, tất cả đà-la-ni môn. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu tất cả tam-ma-địa môn, tất cả đà-la-ni môn?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu Cực hỷ địa, Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu năm nhãn, sáu thần thông. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu năm nhãn, sáu thần thông?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng, quyết định chẳng năng tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả?**

**Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng quyết định chẳng năng tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Kẻ trụ hữu tưởng tất sẽ chấp có ngã và ngã sở. Bởi vì chấp đây bèn mắc hai bên. Vì mắc hai bên nên chẳng giải thoát sanh tử, không Đạo, không Niết-bàn, làm sao như thật năng tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Những gì là có? Những gì là chẳng có? Phật nói: Thiện Hiện! Hai là có, chẳng hai là chẳng có.**

**Bạch Thế Tôn! Sao là hai? Sao là chẳng hai?**

**Thiện Hiện! Tưởng sắc là hai, tưởng sắc không là chẳng hai. Tưởng thọ tưởng hành thức là hai, tưởng thọ tưởng hành thức không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nhãn xứ là hai, tưởng nhãn xứ không là chẳng hai. Tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ là hai, tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng sắc xứ là hai, tưởng sắc xứ không là chẳng hai. Tưởng thanh hương vị xúc pháp xứ là hai, tưởng thanh hương vị xúc pháp xứ không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nhãn giới là hai, tưởng nhãn giới không là chẳng hai. Tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý giới là hai, tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý giới không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng sắc giới là hai, tưởng sắc giới không là chẳng hai. Tưởng thanh hương vị xúc pháp giới là hai, tưởng thanh hương vị xúc pháp giới không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nhãn thức giới là hai, tưởng nhãn thức giới không là chẳng hai. Tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới là hai, tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nhãn xúc là hai, tưởng nhãn xúc không là chẳng hai. Tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc là hai, tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ là hai, tưởng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không là chẳng hai. Tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ là hai, tưởng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng địa giới là hai, tưởng địa giới không là chẳng hai. Tưởng thủy hỏa phong không thức giới là hai, tưởng thủy hỏa phong không thức giới không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nhân duyên là hai, tưởng nhân duyên không là chẳng hai. Tưởng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên là hai; tưởng đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng vô minh là hai, tưởng vô minh không là chẳng hai. Tưởng hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử sầu thán khổ ưu não là hai; tưởng hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng Bố thí Ba-la-mật-đa là hai, tưởng Bố thí Ba-la-mật-đa không là chẳng hai. Tưởng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa là hai; tưởng Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nội không là hai, tưởng nội không không là chẳng hai. Tưởng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không là hai; tưởng ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng bốn niệm trụ là hai, tưởng bốn niệm trụ không là chẳng hai. Tưởng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi là hai; tưởng bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng khổ thánh đế là hai, tưởng khổ thánh đế không là chẳng hai. Tưởng tập diệt đạo thánh đế là hai, tưởng tập diệt đạo thánh đế không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng bốn tĩnh lự là hai, tưởng bốn tĩnh lự không là chẳng hai. Tưởng bốn vô lượng, bốn vô sắc định là hai; tưởng bốn vô lượng, bốn vô sắc định không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng tám giải thoát là hai, tưởng tám giải thoát không là chẳng hai. Tưởng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ là hai; tưởng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng tất cả tam-ma-địa môn là hai, tưởng tất cả tam-ma-địa môn không là chẳng hai. Tưởng tất cả đà-la-ni môn là hai, tưởng tất cả đà-la-ni môn không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng không giải thoát môn là hai, tưởng không giải thoát môn không là chẳng hai. Tưởng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn là hai; tưởng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng Cực hỷ địa là hai, tưởng Cực hỷ địa không là chẳng hai. Tưởng Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa là hai; tưởng Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng năm nhãn là hai, tưởng năm nhãn không là chẳng hai. Tưởng sáu thần thông là hai, tưởng sáu thần thông không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng Phật mười lực là hai, tưởng Phật mười lực không là chẳng hai. Tưởng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng là hai; tưởng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, mười tám pháp Phật bất cộng không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng đại từ là hai, tưởng đại từ không là chẳng hai. Tưởng đại bi, đại hỷ, đại xả là hai; tưởng đại bi, đại hỷ, đại xả không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng pháp vô vong thất là hai, tưởng pháp vô vong thất không là chẳng hai. Tưởng tánh hằng trụ xả là hai, tưởng tánh hằng trụ xả không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng nhất thiết trí là hai, tưởng nhất thiết trí không là chẳng hai. Tưởng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là hai; tưởng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng Dự lưu là hai, tưởng Dự lưu không là chẳng hai. Tưởng Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác là hai; tưởng Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng quả Dự lưu là hai, tưởng quả Dự lưu không là chẳng hai. Tưởng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề là hai; tưởng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng Bồ-tát Ma-ha-tát là hai, tưởng Bồ-tát Ma-ha-tát không là chẳng hai. Tưởng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác là hai, tưởng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát là hai, tưởng hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát không là chẳng hai. Tưởng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là hai, tưởng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Tưởng hữu vi giới là hai, tưởng hữu vi giới không là chẳng hai. Tưởng vô vi giới là hai, tưởng vô vi giới không là chẳng hai.**

**Thiện Hiện! Cho đến tưởng tất cả đều là hai, cho đến tất cả hai đều là có, cho đến tất cả có đều là có sanh tử. Kẻ có sanh tử chẳng năng giải thoát sanh lão bệnh tử sầu thán khổ ưu não được.**

**Thiện Hiện! Các kẻ tưởng không đều là không hai. Các kẻ không hai đều là chẳng có. Các kẻ chẳng có đều không sanh tử. Kẻ không sanh tử, thời năng giải thoát sanh lão bệnh tử sầu thán khổ ưu não được.**

**--- o0o ---**